

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK SONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 49/2023/HS-ST
Ngày 29/08/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hà và bà Võ Thị Thanh Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Đạt, chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Song, tỉnh Đăk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2023/HSST ngày 11 tháng 08 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2023/QĐXXST - HS ngày 14/08/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Hồng P** - sinh năm 1998, tại tỉnh Đăk Nông; Nơi cư trú và chỗ ở: Thôn Mỹ H, xã Đức M, huyện Đăk M, tỉnh Đăk Nông; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Làm Nông; Con ông Lê Hồng T - sinh năm 1969 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1975; bị cáo có vợ là H'Hai U, sinh năm 2002; Tiền sự: Không; Tiền án: (01 tiền án): Tại bản án số 40/2020/HSST ngày 25/09/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xử phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội “Cướp giật tài sản”, theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/06/2023 – Có mặt tại phiên tòa.

1. Bị hại: Anh Huỳnh Xuân Ph, sinh năm 2000; Địa chỉ: Thôn 06, xã Nam B, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

2.1. Anh Trần Công Tr, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn Xuân H, xã Đức M, huyện Đăk M, tỉnh Đăk Nông – vắng mặt.

2.2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn Mỹ H, xã Đức M, huyện Đăk M, tỉnh Đăk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2023, bị cáo Lê Hồng P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48 C1-110.94 (xe thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị T1, là mẹ đẻ của P) đi mua xăng để về cắt cỏ trong rẫy gia đình. Khi đi qua nhà anh Huỳnh Xuân Ph thuộc thôn 6, xã Nam B, huyện Đăk S, tỉnh Đăk Nông, Lê Hồng P nhìn thấy 01 chiếc máy cưa nhãn hiệu Stihl MS 382 (xuất xứ Germany, màu cam - trắng) của anh Ph để trước hiên nhà nhưng không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định

trộm cắp. Sau đó, Lê Hồng P dựng xe mô tô ở ngoài đường rồi đi vào lấy trộm chiếc máy cưa trên bỏ lên xe mô tô chở đến bán cho anh Trần Công T thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận số 28/KL - HĐĐGTS ngày 05/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đắk Song kết luận: Giá trị còn lại của chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL MS 382 (xuất xứ Germany, màu cam — trắng) tính đến thời điểm ngày 01/6/2023 có giá là 9.800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-ĐS ngày 11/8/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận VKSND huyện Đắk Song truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Hồng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Hồng P từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội “Cướp giật tài sản”, theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự tại bản án số 40/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 02 năm 09 tháng đến 03 năm tù. Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự, đề nghị chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song trả lại 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL MS 382 (xuất xứ Germany, màu cam - trắng) cho anh Huỳnh Xuân Ph và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen BKS 48C1 — 11094 cho bà Nguyễn Thị T1 là các chủ sở hữu hợp pháp; tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.500.000 đồng, là số tiền do bị cáo phạm tội mà có; truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có nhưng bị cáo đã tiêu xài cá nhân.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Vào khoảng 11 giờ 00 phút ngày 01/06/2023, tại thôn 06, xã Nam B, huyện Đắk S, tỉnh Đắk Nông,

bị cáo Lê Hồng P đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL MS 382 (xuất xứ Germany, màu cam- trắng) của anh Huỳnh Xuân Ph có giá trị là 9.800.000 đồng (Chín triệu tám trăm nghìn đồng). Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

.....”.

[3] Xét hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi này làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tác động tích cực với gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tại bản án số 40/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil xử phạt bị cáo 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội cướp giật tài sản, theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự, bị cáo phạm tội khi đang trong thời gian thử thách. Vì vậy, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt theo Điều 56 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho anh Huỳnh Xuân P số tiền 1.000.000 đồng; bồi thường cho anh Trần Công T số tiền 4.200.000 đồng. Hiện anh Ph và anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với việc bị cáo P còn khai nhận vào khoảng tháng 5/2023 đã trộm cắp một chiếc máy cưa xăng của người khác tại địa bàn xã Nam B, huyện Đắk S Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thông báo truy tìm người bị hại nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị T1 (là mẹ đẻ của bị cáo P) cho bị cáo P mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 48C1 – 110.94 để làm phương tiện đi rầy, không biết P sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội nên không xem xét, xử lý.

Đối với anh Trần Công Tr đã có hành vi mua 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL MS 382 của bị cáo P. Tuy nhiên, anh Tr không biết chiếc máy cưa nêu trên do trộm cắp mà có nên không xem xét, xử lý.

[7] Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL MS 382 (xuất xứ Germany, màu cam- trắng) cho anh Huỳnh Xuân Ph và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen BKS 48C1 – 11094 cho bà Nguyễn Thị T1 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tuyên tịch thu vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Truy thu vào ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng là số tiền do bị cáo phạm tội mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

[10] Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Lê Hồng P** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Lê Hồng P** 09 (Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 02 (Hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 năm về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 40/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 02/06/2023), được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2020 đến ngày 06/8/2020 theo bản án số 40/2020/HSST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các Điều 584, 585, 589 của Bộ luật dân sự năm 2015: Chấp nhận bị cáo Lê Hồng P đã tích cực tác động gia đình bồi thường cho anh Huỳnh Xuân Ph số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) bồi thường cho anh Trần Công Tr số tiền 4.200.000 đồng (Bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

*** Về các biện pháp tư pháp:** Áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã trả lại 01 chiếc máy cưa xăng nhãn hiệu STIHL MS 382 (xuất xứ Germany, màu cam- trắng) cho anh Huỳnh Xuân Ph và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen BKS 48C1 – 11094 cho bà Nguyễn Thị T1 là các chủ sở hữu hợp pháp.

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Hồng P (Theo giấy nộp tiền vào Ngân sách nhà nước ngày 21/6/2023).

Truy thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) của bị cáo Lê Hồng P.

*** Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Hồng P phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những nội dung liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- CA huyện Đắk Song (Đội điều tra);
- Chi cục THADS huyện Đắk Song;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Thị Thanh Tâm